

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 21/2024/NQ-HĐND

Đắk Lắk, ngày 06 tháng 12 năm 2024

### NGHỊ QUYẾT

**Ban hành quy định nội dung và mức hỗ trợ kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách Nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK KHÓA X, KỲ HỌP THỨ CHÍN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Thông tư số 05/2022/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn hướng dẫn một số nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;*

*Căn cứ Thông tư số 07/2024/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2022/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn hướng dẫn một số nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;*

*Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách Nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai*

đoạn 2021 - 2025;

Xét Tờ trình số 173/TTr-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị thông qua Nghị quyết quy định một số nội dung và mức hỗ trợ sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách Nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Báo cáo thẩm tra số 235/BC-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Nghị quyết này quy định nội dung và mức hỗ trợ kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách Nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

### **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại các kỳ họp.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

### **Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk khóa X, Kỳ họp thứ Chín thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực thi hành từ ngày 16 tháng 12 năm 2024./.

**CHỦ TỊCH**

**Huỳnh Thị Chiến Hòa**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## QUY ĐỊNH

**Nội dung và mức hỗ trợ kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

*(Kèm theo Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

### Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và nguyên tắc áp dụng

##### 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nội dung và mức hỗ trợ kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

##### 2. Nguyên tắc áp dụng

a) Ngân sách nhà nước chỉ hỗ trợ một lần theo các nội dung quy định tại Nghị quyết này. Trường hợp cùng một nội dung, đối tượng được hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết này thì không được hỗ trợ theo các quy định khác và ngược lại.

b) Trường hợp các văn bản dẫn chiếu áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

c) Các nội dung có liên quan đến việc hỗ trợ kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới không quy định tại nghị quyết này thì thực hiện theo quy định tại Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 và các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan quản lý Nhà nước, đơn vị, tổ chức, cá nhân quản lý, sử dụng, quyết toán và thụ hưởng nguồn kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

### **Điều 3. Nguồn kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước thực hiện chương trình**

1. Ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu để thực hiện các nhiệm vụ được giao của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.
2. Ngân sách địa phương và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác để thực hiện có hiệu quả các dự án, tiểu dự án, nội dung, nội dung thành phần của Chương trình.

## **Chương II QUY ĐỊNH NỘI DUNG VÀ MỨC HỖ TRỢ**

### **Điều 4. Mức hỗ trợ cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp hiện đại**

Mức hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước cho (01) một cơ sở, tổ chức theo dự án/mô hình được cấp có thẩm quyền phê duyệt tối đa không quá 400 triệu đồng/dự án/mô hình.

### **Điều 5. Mức hỗ trợ nâng cao hiệu quả hoạt động của các hình thức tổ chức sản xuất**

Mức hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước cho (01) một mô hình được cấp có thẩm quyền phê duyệt tối đa không quá 2 tỷ đồng/mô hình.

### **Điều 6. Mức hỗ trợ phát triển điểm du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới**

1. Hỗ trợ đầu tư lắp đặt hệ thống chiếu sáng tại trục đường chính vào điểm du lịch. Mức hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước 50% tổng giá trị công trình, tối đa 100 triệu đồng/điểm.

2. Hỗ trợ xây dựng bãi đỗ xe chung có diện tích tối thiểu 200 m<sup>2</sup>. Mức hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước 50% tổng giá trị dự toán công trình, tối đa 250 triệu đồng/điểm.

3. Hỗ trợ mỗi điểm đầu tư xây dựng 01 nhà vệ sinh công cộng phục vụ khách du lịch đạt tiêu chuẩn theo quy định tại Quyết định số 225/QĐ-TCDL ngày 08 tháng 5 năm 2012 của Tổng cục Du lịch ban hành quy định tạm thời về tiêu chuẩn nhà vệ sinh công cộng phục vụ khách du lịch và kế hoạch triển khai. Mức hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước 50% giá trị công trình, tối đa 125 triệu đồng/điểm.

4. Hỗ trợ xây dựng, lắp đặt các biển chỉ dẫn, chỉ báo điểm đến để khách du lịch thuận tiện trong việc đi lại, tìm hiểu thông tin điểm đến. Mức hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước tối đa 50 triệu đồng/điểm.

5. Hỗ trợ một lần kinh phí đầu tư ban đầu hệ thống thu gom, xử lý rác thải tại thôn, buôn (thùng rác công cộng, xe đẩy thu gom rác tại thôn, buôn). Mức hỗ

trợ từ nguồn ngân sách nhà nước tối đa 30 triệu đồng/điểm.

6. Hỗ trợ xây dựng và phát triển hạ tầng dịch vụ (điểm dừng nghỉ cho khách du lịch). Mức hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước tối đa 50 triệu đồng/điểm.

7. Hỗ trợ kinh phí xây dựng sản phẩm du lịch trải nghiệm (mô hình nghề truyền thống, không gian lao động sản xuất,...). Mức hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước tối đa 50 triệu đồng/điểm.

8. Hỗ trợ chi phí tham gia các hội chợ và các sự kiện xúc tiến quảng bá du lịch trong nước. Mức hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước 10 triệu đồng/điểm/lần tham gia (tối đa không quá 3 lần/năm).

### **Điều 7. Mức hỗ trợ xây dựng và nhân rộng các mô hình thôn, xóm sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn**

Mức hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước cho một (01) mô hình trong dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt tối đa không quá 500 triệu đồng/mô hình.

### **Điều 8. Mức hỗ trợ xây dựng và triển khai thí điểm một số mô hình thực hiện Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới**

Mức hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước cho (01) một mô hình trong dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt tối đa không quá 01 tỷ đồng/mô hình.

### **Điều 9. Mức hỗ trợ tổ chức các hoạt động hỗ trợ xây dựng mô hình, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các Chi hội, Tổ hội nghề nghiệp theo quy định tại Hướng dẫn số 466-HD/HNDTW ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Hội nông dân Việt Nam hướng dẫn thực hiện một số nội dung thành phần thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025**

1. Hỗ trợ thành lập mới các Chi hội nông dân nghề nghiệp, tổ hội nông dân nghề nghiệp.

Mức hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước: Hỗ trợ 100% tổng kinh phí thực hiện (01) một mô hình, nhưng tối đa không quá 60 triệu/mô hình.

2. Hỗ trợ đi thực tế để học tập mô hình Chi hội nông dân nghề nghiệp, Tổ hội nông dân nghề nghiệp hoạt động chất lượng, hiệu quả.

a) Đối với đi thực tế trong tỉnh (chỉ áp dụng đối với Hội Nông dân cấp huyện): Hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước theo thực tế phát sinh nhưng tối đa không quá 10 triệu đồng/lần. Mỗi năm hỗ trợ 02 lần/huyện.

b) Đối với đi thực tế ngoài tỉnh: Hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước tối đa không quá 50 triệu đồng/lần. Mỗi năm hỗ trợ 01 lần.

3. Hỗ trợ quảng bá, xúc tiến thương mại, xây dựng thương hiệu, ứng dụng

khoa học công nghệ vào sản xuất.

a) Hỗ trợ xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý, mã số, mã vạch; tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại (tham gia hội chợ, triển lãm...). Mức hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước cho một Chi hội nông dân nghề nghiệp, Tổ hội nông dân nghề nghiệp tối đa không quá 20 triệu đồng. Mỗi năm hỗ trợ tối đa cho 20 Chi hội nông dân nghề nghiệp/Tổ hội nông dân nghề nghiệp.

b) Hỗ trợ ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất: Mức hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước tối đa không quá 400 triệu đồng/mô hình. Mỗi năm hỗ trợ cho 02 mô hình.

**Điều 10. Mức hỗ trợ xây dựng các mô hình điểm và nhân rộng các mô hình sẵn có nhằm vun đắp, gìn giữ giá trị tốt đẹp và phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam; thực hiện Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”**

Mức hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước cho (01) một mô hình trong dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt tối đa không quá 30 triệu đồng/mô hình.

**Điều 11. Mức hỗ trợ thí điểm và nhân rộng mô hình giám sát an ninh hiện đại và giám sát của cộng đồng, huy động người dân tham gia giám sát cộng đồng**

Mức hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước cho (01) một mô hình trong dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt tối đa không quá 250 triệu đồng/mô hình.